

TÀI LIỆU GIỚI THIỆU NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT GIÁ NĂM 2023

Luật Giá năm 2023 được Quốc hội khóa XV, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 16/6/2023, có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 (*riêng trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 60 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026*). Luật Giá số 11/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 61/2014/QH13, Luật số 64/2020/QH14 và Luật số 07/2022/QH15 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, trừ các quy định tại Điều 75 của Luật này

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT GIÁ NĂM 2023

Luật Giá số 11/2012/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 3, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013 đã tạo căn cứ pháp lý quan trọng trong quản lý nhà nước về giá theo cơ chế thị trường, tôn trọng quyền tự do kinh doanh, tự định giá, cạnh tranh về giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật..., góp phần tạo nên tốc độ phát triển cao của nền kinh tế, cải thiện đời sống kinh tế xã hội.

Tuy nhiên, sau gần 10 năm thực hiện, Luật Giá năm 2012 đã bộc lộ một số hạn chế cần kịp thời sửa đổi để hoàn thiện, cụ thể là: **(1)** Vai trò, giới hạn phạm vi quản lý, điều tiết giá của Nhà nước trong vận hành kinh tế cần được nghiên cứu, hoàn chỉnh; **(2)** Nhiều vấn đề mới phát sinh trên thực tế liên quan đến phân công, phân cấp; thẩm quyền, trách nhiệm trong quản lý chưa quy định đầy đủ, rõ ràng đã và đang cản trở hoạt động trong một số lĩnh vực; **(3)** Tính thống nhất, đồng bộ của Luật Giá với một số đạo luật liên quan đến quản lý giá trong một số trường hợp chưa bảo đảm. Do đó, việc trình Quốc hội thông qua Luật Giá năm 2023 thay thế Luật giá hiện hành là cần thiết, nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá.

II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT GIÁ NĂM 2023

1. Mục tiêu

Luật giá phải là một trong những công cụ pháp lý quan trọng để tham gia điều hành kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, góp phần phát triển kinh tế, đảm bảo cạnh

tranh lành mạnh, bình đẳng. Tiếp tục củng cố, nhất quán quan điểm về công tác quản lý, điều hành giá của Nhà nước được thực hiện theo cơ chế thị trường, đảm bảo chặt chẽ, công khai, minh bạch, khắc phục những mặt tồn tại như lợi ích nhóm, trục lợi, tiêu cực lãng phí; đồng thời phải có tính linh hoạt trong các trường hợp để ứng phó kịp thời với các tình huống phát sinh trong thực tiễn có tác động ảnh hưởng đến nền kinh tế.

2. Quan điểm

Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế thị trường, bảo đảm nguyên tắc kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, tôn trọng quy luật thị trường, tôn trọng quyền tự định đoạt về giá; xác định rõ ranh giới, mức độ, phạm vi, biện pháp điều tiết của Nhà nước đối với thị trường; tiếp tục đổi mới để làm tăng tính cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp, tránh can thiệp bằng mệnh lệnh hành chính; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, nhất là đối tượng yếu thế nhưng không bao cấp. Đồng thời, có giải pháp cho những vấn đề thực tiễn tất yếu đang tồn tại trong quản lý điều hành một số dịch vụ công cần phải có lộ trình, một số hàng hóa liên quan đến an sinh xã hội cần phải có biện pháp điều tiết phù hợp, nhất là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, hướng đến thực hiện các mục tiêu hài hòa lợi ích của doanh nghiệp sản xuất, người dân và nhà nước, góp phần kiểm soát lạm phát mục tiêu và cơ cấu lại ngân sách nhà nước, ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển bền vững và tăng trưởng xanh.

- Kế thừa, phát huy và hoàn thiện những quy định trong dự án Luật Giá năm 2023 và các luật chuyên ngành có quy định về giá còn phù hợp với thực tiễn; đồng thời rà soát, đánh giá kỹ tác động của từng chính sách, đảm bảo hiệu quả, khả thi, không gây khó khăn, vướng mắc, tạo kẽ hở, khoảng trống pháp luật trong quản lý giá; khắc phục những vướng mắc về thể chế, những lỗ hổng chính sách; những bất hợp lý của hệ thống pháp luật đang cản trở quá trình phát triển; tạo sự minh bạch trong quản lý nhà nước về giá, công khai thông tin doanh nghiệp; xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất đồng bộ trong hệ thống pháp luật.

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính; tham khảo kinh nghiệm quốc tế để hoàn thiện luật phù hợp với các Hiệp định Việt Nam đã ký kết, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

III. BỐ CỤC VÀ NHỮNG NỘI DUNG MỚI CỦA LUẬT

1. Bố cục

Luật Giá năm 2023 gồm 8 chương, 75 điều, cụ thể như sau:

Chương I. Những quy định chung, gồm 7 điều (từ Điều 1 đến Điều 7).

Chương II. Quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và người tiêu dùng trong lĩnh vực giá, gồm 4 điều (từ Điều 8 đến Điều 11).

Chương III. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá gồm 6 điều (từ Điều 12 đến Điều 17).

Chương IV. Hoạt động quản lý, điều tiết giá của nhà nước, gồm 17 điều (từ Điều 17 đến Điều 33).

Chương V. Tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường, cơ sở dữ liệu về giá, gồm 6 điều (từ Điều 34 đến Điều 39).

Chương VI. Thẩm định giá, gồm 27 điều (từ Điều 40 đến Điều 66).

Chương VII. Tranh tra chuyên ngành về giá, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá gồm 7 điều (từ Điều 67 đến Điều 73).

Chương VIII. Điều khoản thi hành, gồm 3 điều (từ Điều 73 đến Điều 75)

2. Những nội dung mới của Luật Giá năm 2023

Một là, quy định rõ phạm vi điều chỉnh của Luật, đồng thời xác định rõ quan hệ giữa Luật Giá với các Luật có quy định về giá để nhằm khắc phục cơ bản tồn tại, hạn chế giữa Luật giá với các Luật chuyên ngành.

Tại Luật Giá 2023 đã quy định nguyên tắc áp dụng Luật giá với các Luật khác có liên quan tại Điều 3; trong đó, về cơ bản Luật giá 2023 điều chỉnh toàn diện các vấn đề liên quan đến quản lý, điều tiết giá, thẩm định giá. Chỉ trừ một số trường hợp

rất đặc thù đã có luật chuyên ngành riêng điều chỉnh toàn diện thì mới thực hiện theo quy định tại luật chuyên ngành¹.

Hai là, về công tác định giá, Luật Giá 2023 đã thể chế hóa chủ trương đẩy mạnh phân công, phân cấp trong công tác quản lý, điều hành giá:

- Đã quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong Chương 3 của Luật. Theo đó, Luật đã nêu rõ vai trò của Chính phủ định hướng các mục tiêu quản lý, điều hành giá chung; thẩm quyền, trách nhiệm định giá các hàng hóa, dịch vụ cụ thể sẽ cơ bản được giao cho cấp Bộ theo lĩnh vực quản lý hàng hóa, dịch vụ và cấp Ủy ban nhân dân tỉnh theo phạm vi địa bàn quản lý; việc phân như vậy là phù hợp với công tác tổ chức thực hiện trong thực tiễn, phân định rõ ràng giữa nhiệm vụ của các Bộ, ngành, địa phương để thuận lợi triển khai, tránh sự đùn đẩy trách nhiệm.

- Đã quy định 42 nhóm hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá tại Phụ lục số 02 gắn với quy định rõ về thẩm quyền định giá gắn với từng Bộ, ngành, địa phương và hình thức định giá được quy định cụ thể, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức thực hiện.

- Về phương pháp định giá, đã phân định rõ trách nhiệm ban hành phương pháp định giá chung của Bộ Tài chính và phương pháp định giá riêng của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực riêng trong trường hợp pháp luật có quy định về phương pháp định

¹Tại khoản 4 Điều 2 Luật quy định “4. Việc định giá của Nhà nước đối với một số mặt hàng được thực hiện theo quy định của pháp luật khác có liên quan bao gồm:

- Giá đất được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai;
- Giá nhà ở được thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở;
- Giá điện được thực hiện theo quy định của pháp luật về điện lực;
- Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Học phí, giá dịch vụ giáo dục được thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp;

- Tiền bản quyền khi khai thác, sử dụng tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình trong trường hợp giới hạn quyền tác giả, giới hạn quyền liên quan, tiền đền bù đối với quyền sử dụng sáng chế được chuyển giao theo quyết định bắt buộc trong trường hợp người được chuyển giao quyền sử dụng sáng chế và người nắm độc quyền sử dụng sáng chế không thỏa thuận được, tiền đền bù đối với quyền sử dụng giống cây trồng được chuyển giao theo quyết định bắt buộc được thực hiện theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ”.

giá riêng (ví dụ như giá đất; giá dịch vụ khám chữa bệnh; giá dịch vụ giáo dục; giá nhà ở; một số mặt hàng theo Luật Sở hữu trí tuệ...).

Ba là, công tác bình ổn giá được củng cố, kiện toàn cho phù hợp với thực tế hiện nay.

- Về Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá đã bổ sung mặt hàng *thức ăn chăn nuôi* và đưa ra khỏi danh mục các mặt hàng *điện, muối ăn và đường ăn*. Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá gồm 9 mặt hàng quy định tại Phụ lục số 1 kèm theo Luật.

- Tại Điều 19 đã quy định rõ hơn về các biện pháp bình ổn giá, quy trình triển khai đảm bảo thuận lợi, phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó, trong trường hợp phát sinh tình huống đặc biệt như tình trạng khẩn cấp, sự cố, thảm họa, dịch bệnh, thiên tai, tại Điều 20 của Luật cũng đã bổ sung cơ chế triển khai bình ổn giá ngay đối với các hàng hóa, dịch vụ ngoài danh mục. Quy định này nhằm tạo sự linh hoạt cho việc triển khai bình ổn giá trong các tình trạng cấp bách, cần triển khai gấp, kịp thời.

Bốn là, việc hiệp thương giá được xác định là cơ chế thỏa thuận về giá hàng hóa, dịch vụ giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp và có vai trò trung gian, trọng tài của Nhà nước.

Luật đã quy định rõ nguyên tắc áp dụng để đảm bảo hài hòa quyền, lợi ích của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường; đồng thời quy định rõ phạm vi áp dụng kết quả hiệp thương để tránh các trường hợp áp dụng không phù hợp.

Năm là, về biện pháp kê khai giá được sửa đổi để quy định rõ là một hình thức tiếp nhận thông tin về giá hàng hóa, dịch vụ để phục vụ công tác tổng hợp, phân tích, dự báo của các cơ quan Nhà nước.

Một trong các điểm mới quan trọng tại Luật Giá 2023 là đã quy định việc kê khai được tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện *sau khi* quyết định giá (so với Luật hiện hành là phải kê khai *trước khi* quyết định giá) nhằm tạo thuận lợi cho thực tiễn triển khai tại đơn vị.

Bên cạnh đó, với vai trò là một hình thức công khai về giá nhằm tăng cường tính minh bạch trong mua, bán trên thị trường, các quy định về niêm yết giá cũng được Luật hóa nhằm tăng tính pháp lý cho việc tổ chức thực hiện.

Sáu là, củng cố kiện toàn hoạt động thẩm định giá, sửa đổi hoàn thiện cơ sở pháp lý để thúc đẩy phát triển đồng thời nâng cao hoạt động, cụ thể:

- Tại Luật giá 2023 đã khẳng định rõ tính chất của hoạt động thẩm định giá là hoạt động *tư vấn*, “*bán lời khuyên*” về giá trị tài sản thẩm định giá, không có ý nghĩa quyết định trong việc định giá tài sản; việc quyết định giá tài sản vẫn do chủ sở hữu theo đúng quy định tại Bộ Luật dân sự. Mặt khác, Luật cũng đã quy định rõ nghĩa vụ phải đảm bảo tuân thủ các quy định về đạo đức, chuyên môn tại Chuẩn mực Thẩm định giá Việt Nam của thẩm định viên và doanh nghiệp thẩm định giá trong việc cung cấp dịch vụ tư vấn của mình, trường hợp có sai phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Các quy định này nhằm hướng đến quyền đi đôi với trách nhiệm, cũng như nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ thẩm định giá.

- Củng cố, hoàn thiện các điều kiện về thi, cấp thẻ thẩm định viên về giá, hành nghề thẩm định giá để đảm bảo phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy ngành nghề phát triển.

- Về điều kiện kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp và chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá nhằm quản lý chặt chẽ hơn hoạt động thẩm định giá của doanh nghiệp, hạn chế các sai phạm trong quá trình thực hiện.

- Đã quy định điều kiện kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp và chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá nhằm quản lý chặt chẽ hơn hoạt động thẩm định giá của doanh nghiệp, hạn chế các sai phạm trong thẩm định giá hàng hoá (động sản và các hàng hóa, dịch vụ thông thường) và thẩm định giá doanh nghiệp (doanh nghiệp, tài sản tài chính,...), điều này góp phần nâng cao chất lượng thẩm định viên theo lĩnh vực chuyên môn sâu, cũng như tiết kiệm nguồn lực xã hội trong học tập, bồi dưỡng kiến thức và thi cấp Thẻ thẩm định viên về giá.

Bảy là, công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường đã được thể chế hóa cụ thể tại 01 chương của Luật nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai nhiệm vụ.

Các hoạt động về tổng hợp thông tin giá cả thị trường, phân tích, đánh giá và dự báo kịp thời sẽ đảm bảo phục vụ tốt cho công tác điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ, hoàn thành mục tiêu kiểm soát lạm phát trong các thời kỳ.

Tám là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá.

Với mục đích nhằm góp phần nâng cao kỹ luật, kỷ cương, đem lại tác động tích cực trong công tác quản lý điều hành giá, thẩm định giá; nắm bắt tồn tại, hạn chế để nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về giá, thẩm định giá; phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về giá, thẩm định giá, theo đó, Luật đã quy định 01 Chương về nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá. Qua đó, tăng cường cơ sở pháp lý cho khâu giám sát, hậu kiểm việc chấp hành của các tổ chức, cá nhân trong tuân thủ quy định của pháp luật về giá.

IV. TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

Để đảm bảo các nội dung của Luật được triển khai thực hiện có hiệu quả, Bộ Tài chính đang phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan để khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau: Ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Giá 2023; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để kiến nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định tại Luật Giá; tổ chức quán triệt việc thực hiện, phổ biến, tập huấn Luật Giá 2023 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết.

Để triển khai thi hành Luật Giá năm 2023 kịp thời, đồng bộ, thống nhất, ngày 11/8/2023, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 8611/BTC-QLG gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phối hợp triển khai các nội dung:

1. Tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giá.

2. Chủ động thực hiện tuyên truyền, phổ biến luật đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị bằng các hình thức phù hợp; tổ chức rà soát và chủ động sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị trình cấp có thẩm quyền ban hành đảm bảo phù hợp với Luật Giá năm 2023 và có hiệu lực thi hành cùng thời điểm Luật Giá năm 2023; rà soát ban hành các văn bản về giá của hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền

(nhất là đối với hàng hóa, dịch vụ mới được bổ sung tại Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, các hàng hóa, dịch vụ có thay đổi thẩm quyền, hình thức định giá); rà soát, đánh giá năng lực chuyên môn nghiệp vụ về thẩm định giá của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị để bảo đảm thực hiện quy định về thẩm định giá Nhà nước theo quy định tại Điều 60 Luật Giá khi có phát sinh; đồng thời bảo đảm các điều kiện về nguồn lực cho việc tổ chức triển khai thực hiện Luật có hiệu quả./.